

Số: 21/2024/QĐST-HNGĐ

Quảng Xương, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Ng, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Ng, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/4/2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/4/2024 hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T có 01 con chung là cháu Nguyễn Lan H, sinh ngày 02/02/2021. Anh, chị thống nhất: Chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lan H. Anh Nguyễn Hữu T đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2024 cho đến khi cháu Nguyễn Lan H đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hữu T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về tài sản, công nợ: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu T thống nhất chị Nguyễn Thị H nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002125 ngày 18/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Chị Nguyễn Thị Hằng được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh Nguyễn Hữu T nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND h. Quảng Xương;
- Chi cục THADS h. Quảng Xương;
- UBND xã Q (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Lê Thị Dung